

Số: 02/2018/NQ-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 10 tháng 09 năm 2018

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG BẤT THƯỜNG NĂM 2018
(Bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản)

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN BẤT ĐỘNG SẢN VÀ XÂY DỰNG TRƯỜNG THÀNH

- Căn cứ Luật Doanh Nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam khóa 13 thông qua ngày 26/11/2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/6/2006; Luật số 62/2010/QH12 ngày 24/11/2010 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán số 70/2006/QH11 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Bất động sản và xây dựng Trường Thành;
- Căn cứ Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2018 số 01/2018/NQ-ĐHĐCĐ ngày 23/4/2018;
- Căn cứ các tờ trình xin ý kiến cổ đông bằng văn bản;
- Căn cứ Biên bản kiểm phiếu lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản số 03/2018/BBKP-TEG ngày 10/09./2018,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1: Thông qua việc bổ sung ngành nghề kinh doanh của Công ty:

- 1. Bổ sung một số ngành nghề vào hệ thống ngành nghề kinh doanh của Công ty như sau:**

STT	Tên ngành nghề	Mã ngành
1	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan. Chi tiết : <ul style="list-style-type: none">- Tư vấn quản lý dự án xây dựng cơ bản;- Quản lý dự án xây dựng cơ bản;- Tư vấn đấu thầu;- Tư vấn quản lý chi phí xây dựng;	7110

2	<p>Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất</p> <p>Chi tiết:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khai thác, vận hành và quản lý các Dự án bất động sản về dân dụng và công nghiệp; 	6820
---	---	------

2. Triển khai thực hiện:

Ủy quyền cho Hội đồng quản trị của Công ty tổ chức thực hiện các thủ tục pháp lý cần thiết liên quan để thực hiện việc đăng ký bổ sung ngành nghề kinh doanh tại Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư theo quy định pháp luật và tiến hành sửa đổi, cập nhật Điều lệ Công ty để ghi nhận việc thay đổi ngành nghề kinh doanh của Công ty như trình bày ở trên. Trong trường hợp có sự thay đổi quy định về mã ngành nghề kinh tế và yêu cầu từ phía Cơ quan có thẩm quyền, ĐHCĐ ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện việc cập nhật mã ngành nghề phù hợp với quy định pháp luật hiện hành.

Tỷ lệ biểu quyết thông qua:

- Đồng ý: 12.659.762 phiếu, đại diện cho 12.659.762 cổ phần, chiếm 70,33 % số cổ phần có quyền biểu quyết;
- Không đồng ý: 0 phiếu, đại diện cho 0 cổ phần, chiếm 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết;
- Không có ý kiến: 5.340.236 phiếu, đại diện cho 5.340.236 cổ phần, chiếm 29,67 % số cổ phần có quyền biểu quyết.

Điều 2: Thông qua việc đầu tư vào Công ty con, đầu tư vào doanh nghiệp khác với tổng giá trị không vượt quá 50% giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán:

I. Đầu tư thêm vốn vào Công ty Cổ phần Đầu tư xây dựng 108 Trường Thành để tăng vốn Điều lệ

1. Giới thiệu về Công ty Cổ phần Đầu tư xây dựng 108 Trường Thành

- ❖ Địa chỉ trụ sở chính: Số 92 Lê Lợi, phường Chánh Lộ, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi
- ❖ Vốn điều lệ: 50.000.000.000 đồng (Năm mươi tỷ đồng), tương ứng với 5.000.000 cổ phần
- ❖ Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần
- ❖ Số lượng cổ đông: 04 cổ đông.
- ❖ Ngành nghề kinh doanh chính: Xây dựng nhà các loại
- ❖ Tỷ lệ sở hữu hiện tại của Công ty tại Công ty Cổ phần Đầu tư xây dựng 108 Trường

Thành: 4.450.000 cổ phần, tương ứng với 89% vốn điều lệ.

- ❖ Số lượng cổ phiếu phát hành: 7.000.000 cổ phần (*Bảy triệu cổ phần*)
- ❖ Tổng giá trị cổ phiếu phát hành dự kiến: 70.000.000.000 tỷ đồng (*Bảy mươi tỷ đồng*)
- ❖ Hình thức phát hành: Phát hành cho cổ đông hiện hữu
- ❖ Giá phát hành: 10.000 đồng/ cổ phiếu
- ❖ Tỷ lệ thực hiện quyền: 5:7

2. Phương án đầu tư

- ❖ Loại cổ phần: Cổ phần phổ thông
- ❖ Số lượng cổ phần dự kiến đầu tư (tối đa): 6.230.000 cổ phần
- ❖ Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần
- ❖ Giá mua dự kiến: 10.000 đồng/cổ phiếu
- ❖ Tổng vốn đầu tư góp: 62.300.000.000 đồng (*Sáu mươi hai tỷ ba trăm triệu đồng*)
- ❖ Phương thức đầu tư: Thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm theo Nghị quyết ĐHĐCĐ số 10/2018/NQ-ĐHĐCĐ ngày 20/08/2018 của Công ty tại Công ty Cổ phần Đầu tư xây dựng 108 Trường Thành
- ❖ Thời điểm đầu tư dự kiến mua: Theo phương án phát hành của Công ty Cổ phần Đầu tư xây dựng 108 Trường Thành.

II. Đầu tư mua cổ phần của Công ty Cổ phần Sản xuất thương mại và Đầu tư Nam Minh

1. Giới thiệu về Công ty Cổ phần Sản xuất thương mại và Đầu tư Nam Minh

- ❖ Vốn điều lệ: 20.000.000.000 đồng (*Hai mươi tỷ đồng*), tương ứng với 2.000.000 cổ phần.
- ❖ Địa chỉ trụ sở chính: Số 592 (số 18 cũ) Tây Sơn, phường Quang Trung, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định
- ❖ Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần
- ❖ Ngành nghề kinh doanh chính:
 - Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê
 - Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại
- ❖ Số lượng cổ đông: 03 cổ đông.
- ❖ Tỷ lệ sở hữu hiện tại của Công ty tại Công ty Cổ phần Sản xuất thương mại và Đầu tư Nam Minh là 0%.
- ❖ Hiện nay cổ đông lớn của Công ty – Công ty cổ phần Tập đoàn Trường Thành Việt

Nam là cổ đông lớn của Công ty cổ phần Sản xuất thương mại và Đầu tư Nam Minh, sở hữu 1.700.000 cổ phần phổ thông, tương ứng 85% vốn điều lệ.

- ❖ Người liên quan của người nội bộ Công ty – Ông Đặng Trần Quyết là cổ đông của Công ty cổ phần Sản xuất thương mại và Đầu tư Nam Minh, sở hữu 100.000 cổ phần phổ thông, tương ứng 5% vốn điều lệ.
- ❖ Số lượng cổ phiếu phát hành: 6.000.000 cổ phần (*Sáu triệu cổ phần*)
- ❖ Tổng giá trị cổ phiếu phát hành dự kiến: 60.000.000.000 đồng (*Sáu mươi tỷ đồng*)
- ❖ Hình thức phát hành: Phát hành cổ phiếu riêng lẻ
- ❖ Giá phát hành: 10.000 đồng/cổ phiếu

2. Phương án mua cổ phần

- ❖ Loại cổ phần: Cổ phần phổ thông
- ❖ Số lượng cổ phần dự kiến mua (tối đa): 3.000.000 cổ phần
- ❖ Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần
- ❖ Giá dự kiến mua: 10.000 đồng/cổ phiếu
- ❖ Tổng vốn đầu tư mua lại: 30.000.000.000 đồng (*Ba mươi tỷ đồng*)
- ❖ Phương thức đầu tư: Căn cứ Nghị quyết ĐHĐCĐ số 12/2018/NQ-ĐHĐCĐ ngày 21/08/2018 của Công ty cổ phần Sản xuất thương mại và Đầu tư Nam Minh, Công ty thực hiện quyền mua cổ phần phát hành tăng vốn điều lệ của Công ty cổ phần Sản xuất thương mại và Đầu tư Nam Minh.
- ❖ Thời điểm dự kiến mua: Quý 4/2018 – quý 1/2019.

III. Tổng vốn thực hiện các khoản đầu tư trên có thể điều chỉnh tùy theo tình hình thực tế nhưng không vượt quá 50% giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán của Công ty quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Bất động sản và Xây dựng Trường Thành.

IV. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị xây dựng phương án đầu tư chi tiết và thay đổi phương án đầu tư trong trường hợp cần thiết và báo cáo tại Đại hội đồng cổ đông gần nhất về việc thay đổi đó theo đúng quy định của pháp luật. Đồng thời, chỉ đạo thực hiện các công việc khác có liên quan theo yêu cầu của các bên liên quan và cơ quan nhà nước có thẩm quyền trong quá trình đầu tư nêu trên.

Tỷ lệ biểu quyết thông qua:

- Đồng ý: 12.659.762 phiếu, đại diện cho 12.659.762 cổ phần, chiếm 70,33 % số cổ phần có quyền biểu quyết;

- Không đồng ý: 0 phiếu, đại diện cho 0 cổ phần, chiếm 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết;
- Không có ý kiến: 5.340.236 phiếu, đại diện cho 5.340.236 cổ phần, chiếm 29,67 % số cổ phần có quyền biểu quyết.

Điều 3: Thông qua thay đổi phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ đã được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 23/04/2018; Thông qua việc phát hành cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu để tăng vốn Điều lệ Công ty như sau:

I. NHU CẦU CẦN THIẾT PHẢI TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ

Theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0105167260 của Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp thay đổi lần thứ 16 ngày 16/05/2018 cho Công ty cổ phần Bất động sản và Xây dựng Trường Thành thì vốn điều lệ đăng ký như sau:

- Vốn điều lệ: 179.999.980.000 đồng (Bằng chữ: Một trăm bảy mươi chín tỷ chín trăm chín mươi chín triệu chín trăm tám mươi nghìn đồng)
- Tổng số cổ phần: 17.999.998 cổ phần (Bằng chữ: Mười bảy triệu chín trăm chín mươi chín nghìn chín trăm chín mươi tám cổ phần)
- Mệnh giá cổ phần: 10.000 đồng/cổ phần
- Doanh thu và LNST hợp nhất trong 3 năm gần nhất

Đơn vị: 1.000 đồng

Chỉ tiêu (tỷ đồng)	Năm 2015	Năm 2016		Năm 2017	
	Giá trị	Giá trị	% +/- so với 2015	Giá trị	% +/- so với 2016
Doanh thu	28.452.067	133.414.797	368,91%	185.078.724	38,72%
Lợi nhuận sau thuế TNDN	5.819.344	31.671.850	444,25%	32.237.162	1,78%

Phát triển các Công ty con có khả năng mở rộng và phát triển hoạt động kinh doanh là một trong những mục tiêu lớn trong những năm tới của Công ty nhằm tạo dựng các đơn vị thành viên nòng cốt, đi đầu trong lĩnh vực kinh doanh thế mạnh của Công ty. Cho phép các đơn vị này tăng vốn phục vụ quá trình phát triển mở rộng là tất yếu.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Bất động sản và Xây dựng Trường Thành kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty xem xét thông qua chủ trương tăng vốn điều lệ của Công ty cổ phần Bất động sản và Xây dựng Trường Thành với phương án chi tiết như sau:

II. CHÀO BÁN CỔ PHIẾU RA CÔNG CHỨNG CHO CỔ ĐÔNG HIỆN HỮU

1. Tên tổ chức chào bán: Công ty cổ phần Bất động sản và Xây dựng Trường Thành
2. Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty cổ phần Bất động sản và Xây dựng Trường Thành

3. Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông
4. Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu
5. Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành: **10.000.000** (Mười triệu) cổ phiếu
6. Tổng giá trị cổ phiếu phát hành dự kiến: **100.000.000.000** (Một trăm tỷ) đồng
7. Hình thức chào bán: Chào bán ra công chúng cho cổ đông hiện hữu
8. Đối tượng chào bán: Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách cổ đông tại ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền mua cổ phiếu chào bán cho cổ đông hiện hữu (“Ngày Đăng Ký Cuối Cùng”) do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam (“VSD”) lập.
ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT lựa chọn thời điểm chốt danh sách cổ đông để đảm bảo khả năng thành công của phương án phát hành.
9. Tỷ lệ thực hiện quyền: **1000:514** (cổ đông sở hữu 01 cổ phần tương ứng với 01 quyền mua. Số cổ phiếu được quyền mua thêm sẽ được tính theo công thức:
Số cổ phiếu được mua thêm = Số quyền mua: 1000 x 514 và được làm tròn xuống hàng đơn vị, phần cổ phiếu lẻ dưới 01 sẽ được làm tròn xuống bằng 0).
10. Giá phát hành: dự kiến **10.000** (Mười nghìn) đồng/cổ phiếu
11. Nguyên tắc xác định giá phát hành và so sánh với giá trị sổ sách, giá thị trường:

❖ Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/Cổ phần

❖ Giá trị sổ sách cổ phiếu TEG:

- ✓ Giá trị sổ sách 1 cổ phiếu của TEG tại thời điểm 31/12/2017 theo Báo cáo tài chính kiểm toán Hợp nhất năm 2017 là:

$$\text{Giá trị sổ sách 1 CP (31/12/2017)} = \frac{\text{Vốn chủ sở hữu}}{\text{Tổng số CP đang lưu hành}} = \frac{229.576.483.836}{17.999.998} = 12.754 \text{ đồng/CP}$$

- ✓ Nếu TEG thực hiện chi trả cổ tức, Giá trị sổ sách của cổ phiếu sẽ bị điều chỉnh giảm tương ứng với số tiền Công ty sẽ chi trả cổ tức cho cổ đông hiện hữu.

❖ Giá thị trường của cổ phiếu TEG bình quân trong 20 phiên giao dịch gần nhất (từ ngày 19/07/2018 đến ngày 15/08/2018) là 7.062 đồng/cổ phiếu, khối lượng giao dịch khớp lệnh bình quân là 43.233 cổ phiếu (thống kê của Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh tại website <https://www.hsx.vn/Modules/Listed/Web/SymbolView/690>).

HĐQT đề xuất mức giá phát hành cho cổ đông hiện hữu là 10.000 đồng/cổ phiếu để tạo thêm lợi ích cho cổ đông hiện hữu và phát hành thêm cổ phiếu sẽ giúp tăng tính thanh khoản của cổ phiếu TEG và hấp dẫn nhà đầu tư trên thị trường chứng khoán.

12. Mục đích chào bán, phương án sử dụng vốn: Số tiền dự kiến thu được từ đợt chào bán được sử dụng đầu tư như sau:

- Đầu tư theo tỷ lệ thực hiện quyền mua cổ phần phát hành tăng vốn điều lệ của Công ty Cổ phần Đầu tư xây dựng 108 Trường Thành với giá 10.000 đồng/cổ

phần. Tổng giá trị đầu tư: 62.300.000.000 đồng (Sáu mươi hai tỷ ba trăm triệu đồng).

- Đầu tư mua 3.000.000 cổ phần tại Công ty Cổ phần Sản xuất thương mại và Đầu tư Nam Minh với giá 10.000 đồng/cổ phần. Tổng giá trị đầu tư 30.000.000.000 đồng (Ba mươi tỷ đồng).
- Bổ sung vốn lưu động phục vụ hoạt động kinh doanh của Công ty: 7.700.000.000 đồng (Bảy tỷ bảy trăm triệu đồng).

ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT điều chỉnh và/hoặc thay đổi phương án sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán cho các mục đích sử dụng vốn đã được thông qua và/hoặc thay đổi mục đích sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán cho phù hợp với tình hình thực tế và báo cáo ĐHĐCĐ gần nhất về các nội dung điều chỉnh liên quan đến phương án sử dụng vốn này.

13. Số tiền tối thiểu cần thu được trong đợt chào bán: không có. Trong trường hợp cổ phần không phân phối hết hoặc thời gian phát hành kéo dài hơn dự kiến, Hội đồng quản trị sẽ xem xét sử dụng linh hoạt các nguồn vốn bổ sung khác để thực hiện đầu tư.
14. Nguyên tắc làm tròn: Số cổ phần được mua sẽ được làm tròn đến hàng đơn vị theo nguyên tắc làm tròn xuống.
15. Phương án xử lý cổ phiếu lẻ phát sinh và cổ phiếu còn dư do cổ đông không thực hiện quyền (nếu có).

ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT chào bán số cổ phiếu lẻ phát sinh (nếu có) do làm tròn xuống đến hàng đơn vị và số cổ phiếu cổ đông hiện hữu từ chối mua cho các đối tượng khác với mức giá chào bán không thấp hơn 10.000 đồng/cổ phiếu và các điều kiện chào bán khác không thuận lợi hơn so với chào bán cho cổ đông hiện hữu. Xử lý cổ phiếu còn dư phải thực hiện theo các quy định liên quan về chào bán chứng khoán.

16. Chuyển nhượng quyền mua: Quyền mua cổ phần được phép chia nhỏ để chuyển nhượng cho nhiều nhà đầu tư khác nhau theo giá thỏa thuận giữa hai bên và chỉ được phép chuyển nhượng 01 lần. Bên nhận chuyển nhượng không được chuyển nhượng tiếp cho bên thứ ba.

Trường hợp chuyển nhượng quyền mua của các cổ đông lớn dẫn đến tỷ lệ sở hữu của bên nhận chuyển nhượng vượt quá quy định về chào mua công khai thì Đại hội đồng cổ đông thông qua việc nhận chuyển nhượng quyền mua và mua cổ phần của đợt phát hành này không phải thực hiện chào mua công khai cổ phiếu. Các đối tượng nhận chuyển nhượng quyền mua phải công bố thông tin về giao dịch cổ phiếu theo quy định liên quan.

17. Hạn chế chuyển nhượng:

Cổ phiếu phát hành không bị hạn chế chuyển nhượng. Các cổ đông trong tình trạng hạn chế chuyển nhượng vẫn được quyền mua cổ phiếu từ đợt phát hành này.

~~Đối với trường hợp số cổ phiếu lẻ (nếu có) phát sinh do làm tròn và số cổ phần mà cổ đông hiện hữu không mua hết được, Hội đồng quản trị chào bán cho các đối tượng cổ~~

đồng hiện hữu khác hoặc đối tượng khác không phải là cổ đông hiện hữu thì số cổ phần này bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 01 (một) năm kể từ thời điểm hoàn thành đợt chào bán.

18. Cổ phiếu quỹ (nếu có) không được thực hiện quyền.
19. Thời gian thực hiện dự kiến: Sau khi được UBCKNN chấp thuận và dự kiến Quý IV/2018 – Quý I/2019

III. MỨC ĐỘ PHA LOÃNG CỔ PHIẾU DỰ KIẾN PHÁT HÀNH

Việc chào bán cổ phiếu sẽ gây ra rủi ro pha loãng giá cổ phiếu, pha loãng thu nhập ròng trên mỗi cổ phiếu (EPS), pha loãng giá trị sổ sách trên mỗi cổ phiếu, pha loãng tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết, tóm tắt như sau:

1. Pha loãng giá cổ phiếu:

- Tổng số cổ phiếu đăng ký chào bán: **10.000.000** cổ phiếu
- Giá chào bán cho cổ đông hiện hữu: **10.000** đồng/cổ phiếu

Tại ngày giao dịch không hưởng quyền đối với quyền mua cổ phiếu chào bán (“Ngày Giao Dịch Không Hưởng Quyền”): giá tham chiếu của cổ phiếu sẽ được Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội điều chỉnh theo công thức như sau:

$$P_{tc} = \frac{PR_{t-1} + (I_1 \times P_{R1})}{1 + I_1}$$

Trong đó:

P_{tc}	:	Giá tham chiếu tại Ngày Giao Dịch Không Hưởng Quyền
PR_{t-1}	:	Giá đóng cửa của cổ phiếu tại ngày giao dịch gần nhất trước Ngày Giao Dịch Không Hưởng Quyền
P_{R1}	:	Giá chào bán cho cổ đông hiện hữu
I_1	:	Tỷ lệ vốn tăng thêm do phát hành quyền mua cổ phiếu cho CĐHH

2. Rủi ro pha loãng EPS:

Sau khi hoàn thành đợt chào bán, thu nhập cơ bản trên mỗi cổ phần (EPS) sẽ bị pha loãng do tăng tổng số lượng cổ phiếu lưu hành và việc sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành chưa tạo ra doanh thu và lợi nhuận ngay trong năm 2018.

3. Pha loãng giá trị sổ sách:

Sau khi hoàn thành đợt phát hành, giá trị sổ sách của mỗi cổ phần sẽ có thể bị thay đổi trong trường hợp giá phát hành thấp hơn giá trị sổ sách của mỗi cổ phần tại thời điểm phát hành.

4. Về tỷ lệ sở hữu và quyền biểu quyết:

Đối với việc phát hành cho cổ đông hiện hữu, trong trường hợp cổ đông thực hiện toàn bộ quyền mua của mình, tỷ lệ sở hữu và quyền biểu quyết của cổ đông sẽ không thay đổi. Trong trường hợp cổ đông từ bỏ hoặc chuyển nhượng quyền, tỷ lệ sở hữu và tỷ

lệ biểu quyết sẽ bị giảm tương ứng.

ĐHĐCĐ ủy quyền HĐQT thực hiện đánh giá chi tiết về mức độ pha loãng cổ phiếu dự kiến phát hành và báo cáo UBCKNN, công bố thông tin trong Bản cáo bạch chào bán chứng khoán ra công chúng.

IV. NIÊM YẾT VÀ ĐĂNG KÝ LƯU KÝ BỔ SUNG

Niêm yết bổ sung và đăng ký lưu ký bổ sung đối với toàn bộ số lượng cổ phiếu đã phát hành sau khi kết thúc đợt chào bán theo đúng quy định hiện hành.

V. ĐỀ XUẤT ĐHĐCĐ ỦY QUYỀN CHO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ ĐỂ THỰC HIỆN PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH

1. Hoàn thiện và triển khai phương án phát hành chi tiết:

- Xây dựng phương án phát hành chi tiết phù hợp với các quy định của pháp luật: quyết định thời điểm phát hành cụ thể. Phê duyệt các hồ sơ cần thiết để hoàn tất các thủ tục liên quan đến đợt phát hành theo đúng quy định của pháp luật.
- Lựa chọn thời điểm chốt danh sách cổ đông và thời điểm phân phối cổ phiếu thích hợp căn cứ thời điểm được chấp thuận của cơ quan có thẩm quyền.
- Triển khai phương án phát hành chi tiết: lựa chọn nhà đầu tư phù hợp phân phối cổ phiếu lẻ, cổ phiếu chưa chào bán hết cho cổ đông hiện hữu (nếu có) theo cách thức và điều kiện phù hợp với giá bán không thấp hơn giá chào bán cho cổ đông hiện hữu.
- Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị thực hiện việc chào bán, thực hiện tất cả các thủ tục, quy trình theo phương án đã được phê duyệt, bao gồm cả việc bổ sung, chỉnh sửa, hoàn chỉnh hoặc thay đổi phương án này theo yêu cầu của các cơ quan quản lý Nhà nước sao cho việc huy động vốn của Công ty được thực hiện và hoàn thành một cách hợp pháp và đúng quy định.
- Thực hiện các thủ tục cần thiết liên quan đến việc thay đổi vốn điều lệ, sửa đổi bổ sung Giấy phép hoạt động của Công ty sau khi kết thúc việc phát hành cổ phiếu; Sửa điều lệ công ty theo vốn điều lệ mới trình Đại hội đồng cổ đông gần nhất thông qua.
- Lập hồ sơ đăng ký niêm yết bổ sung và đăng ký lưu ký bổ sung:
- Thực hiện các thủ tục, công việc và lựa chọn thời điểm thích hợp để đăng ký lưu ký và niêm yết bổ sung cổ phiếu tại VSD và HSX theo kết quả phát hành.
- Quyết định và thực hiện tất cả các vấn đề cần thiết khác liên quan đến việc phát hành cổ phiếu, niêm yết và lưu ký bổ sung cổ phiếu.

2. Để đảm bảo việc chào bán đạt kết quả cao nhất, HĐQT Công ty có thể xin phép UBCKNN cho gia hạn thời gian chào bán theo quy định Pháp luật liên quan. Trường hợp kết thúc thời gian gia hạn chào bán mà không thể chào bán hết số lượng cổ phiếu đã đăng ký thì coi như số lượng cổ phiếu chào bán bằng số lượng cổ phiếu thực tế đã phân phối. ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT căn cứ trên tình hình chào bán thực tế, quyết định số lượng cổ phiếu chào bán thực tế và mức vốn điều lệ thực tế tăng thêm.

- Triển khai phương án sử dụng tiền từ đợt chào bán theo đúng mục đích chào bán, đảm bảo lợi ích của cổ đông, Công ty và tuân thủ quy định của pháp luật và báo cáo Đại hội cổ đông trong kỳ họp Đại hội cổ đông gần nhất.
- Tùy từng trường hợp cụ thể, Hội đồng quản trị được uỷ quyền cho Tổng Giám đốc để thực hiện một hoặc một số các công việc cụ thể nêu trên đây.

Tỷ lệ biểu quyết thông qua:

- Đồng ý: 12.659.762 phiếu, đại diện cho 12.659.762 cổ phần, chiếm 70,33 % số cổ phần có quyền biểu quyết;
- Không đồng ý: 0 phiếu, đại diện cho 0 cổ phần, chiếm 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết;
- Không có ý kiến: 5.340.236 phiếu, đại diện cho 5.340.236 cổ phần, chiếm 29,67 % số cổ phần có quyền biểu quyết.

Điều 4: Thông qua sửa đổi Điều lệ Công ty:

1. Thông qua Điều lệ sửa đổi, bổ sung phù hợp với Nghị định số 71/2017/NĐ-CP và Thông tư 95/2017/TT-BTC áp dụng cho Công ty đại chúng niêm yết.

(Điều lệ Công ty đính kèm tờ trình).

2. Các nội dung khác trong Điều lệ Công ty nếu chưa phù hợp với Nghị định số 71/2017/NĐ-CP và các quy định pháp luật, kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị tiến hành sửa đổi, bổ sung theo quy định của pháp luật.

Tỷ lệ biểu quyết thông qua:

- Đồng ý: 12.549.262 phiếu, đại diện cho 12.549.262 cổ phần, chiếm 69,72 % số cổ phần có quyền biểu quyết;
- Không đồng ý: 110.500 phiếu, đại diện cho 110.500 cổ phần, chiếm 0,61 % số cổ phần có quyền biểu quyết;
- Không có ý kiến: 5.340.236 phiếu, đại diện cho 5.340.236 cổ phần, chiếm 29,67 % số cổ phần có quyền biểu quyết.

Điều 5: Điều khoản thi hành:

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc công ty và những người có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

- Nơi nhận:
- Như Điều 5;
 - CBTT;
 - Lưu VT.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA – CHỦ TỊCH HĐQT



Đ. HOÀNG MAI - T. PHẠ HỒN

Đặng Trung Kiên